Phẩm 3: MƯỜI CÔNG ĐỨC

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn nói kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa vô thượng thậm thâm, vi diệu, chân thật, cao siêu, mầu nhiệm, tối thượng. Vì sao? Vì ngay trong chúng này các Đại Bồ-tát và bốn bộ chúng cùng Trời, Rồng, Quỷ, Thần, Quốc vương, đại thần, nhân dân và tất cả chúng sinh được nghe kinh này đều phát tâm Bồ-đề, được môn Đà-la-ni, ba pháp, bốn quả. Nên biết kinh này nghĩa lý chân chánh tối tôn vô thượng chư Phật trong ba đời đều giữ gìn, không bị chúng ma, ngoại đạo xen vào, không bị tà kiến sinh tử hủy hoại. Vì sao? Vì người nghe kinh này có thể thọ trì các pháp. Chúng sinh nào nghe kinh này thì được lợi ích lớn. Vì sao? Nếu người đó có thể tu hành thì mau chứng Vô thượng Bồ-đề.

Chúng sinh nào không được nghe kinh này thì họ mất lợi lớn, trải qua vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ kiếp chẳng thể nghĩ bàn không bao giờ được thành Vô thượng Bồ-đề. Vì sao? Vì người ấy không biết đi vào đường lớn Vô thượng Bồ-đề, lại đi vào con đường nhỏ, hiểm trở, nhiều tai nạn.

Bạch Thế Tôn! Kinh điển này không thể nghĩ bàn. Kính xin Thế Tôn rủ lòng thương xót, diễn nói những việc thậm thâm không thể nghĩ bàn của kinh này cho đại chúng nghe.

Bạch Thế Tôn! Kinh này từ đâu đến? Đi về đâu? Dừng lại ở chỗ nào? Mà có vô lượng công đức không thể nghĩ bàn như vậy, làm cho chúng sinh mau thành Vô thượng Bồ-đề?

Bấy giờ, Đức Phật bảo Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm:

–Lành thay, lành thay! Này thiện nam, đúng thế, như lời ông nói, ta nói kinh này rất nhiệm mầu, sâu xa, cao siêu chân thật. Vì sao? Vì muốn cho chúng sinh mau thành Vô thượng Bồ-đề. Vì nghe một lần có thể thọ trì tất cả pháp nên lợi ích rất lớn cho tất cả chúng sinh, là đi trên con đường thẳng lớn không còn bị trở ngại.

Này thiện nam! Ông hỏi kinh này từ đâu đến? Đi về đâu? Và dừng lại chỗ nào? Vậy ông hãy lắng nghe.

Này thiện nam! Kinh này từ nhà chư Phật đến, đi đến chỗ tất cả chúng sinh phát Bồ-đề tâm và ở nơi ở của các Bồ-tát.

Này thiện nam! Kinh này đến như thế, đi như thế và ở như thế. Vì vậy kinh này có vô lượng công đức không thể nghĩ bàn, làm cho chúng sinh mau chứng Vô thượng Bồ-đề.

Này thiện nam! Ông có muốn nghe nói kinh này lại có mười năng lực công đức không thể nghĩ bàn không?

Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con rất muốn nghe!

Đức Phật dạy:

–Này thiện nam! Thứ nhất là kinh này khiến cho người chưa phát tâm Bồ-đề thì phát tâm Bồ-đề, không có tâm Từ thì khởi tâm Từ, người ưa giết hại thì khởi tâm đại Bi, người ganh ghét thì khởi tâm Tùy hỷ, người tham ái chấp trước thì khởi tâm Hỷ xả, người bỏn xẻn, tham lam thì khởi tâm Bố thí, người kiêu mạn thì khởi tâm Trì giới, người sân giận nhiều thì khởi tâm Nhẫn nhục, người lười biếng thì khởi tâm Tinh tấn,

người tán loạn thì khởi tâm Thiền định, người ngu si thì khởi tâm Trí tuệ, người chưa độ người thì khởi tâm độ người, người làm mười điều ác thì phát tâm làm mười điều lành, người ưa tu pháp hữu vi thì mong cầu vô vi, người tâm bị thoái lui thì làm cho không còn thoái lui, người làm việc hữu lậu thì khởi tâm vô lậu, người nhiều phiền não thì khởi tâm trừ diệt.

Này thiện nam! Đó là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ nhất của kinh này.

Này thiện nam! Năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ hai của kinh này: Chúng sinh nào được nghe kinh này dù chỉ một lần, một bài kệ cho đến một câu thì có thể hiểu rõ trăm ngàn vạn ức nghĩa, đến vô lượng, vô biên kiếp cũng không diễn nói hết những pháp đã thọ trì. Vì sao? Vì pháp ấy là "Vô lượng nghĩa".

Này thiện nam! Kinh này ví như một hạt giống sinh ra trăm ngàn vạn hạt giống. Trong trăm ngàn vạn hạt giống, mỗi mỗi hạt lại sinh ra trăm ngàn vạn hạt giống nữa. Cứ như thế dần dần nảy sinh vô lượng hạt giống. Kinh này cũng vậy, từ một pháp sinh ra trăm ngàn nghĩa. Trong trăm ngàn nghĩa, mỗi mỗi nghĩa lại sinh ra trăm ngàn vạn ức nghĩa. Cứ như thế dần dần phát sinh ra vô lượng, vô biên nghĩa. Vì vậy, kinh này tên là Vô Lượng Nghĩa.

Này thiện nam! Đây là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ hai của kinh này.

Này thiện nam! Năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ ba của kinh này: Chúng sinh nào được nghe kinh này dù chỉ đọc một lần, một bài kệ hoặc chỉ một câu thì thông đạt trăm ngàn vạn ức nghĩa. Tuy có phiền não cũng như không, ra vào chỗ sinh tử không có sợ hãi, đối với chúng sinh thì hết lòng thương xót, đối với các pháp thì sáng suốt, mạnh mẽ như tráng sĩ thường mang vác những thứ nặng nề.

Cũng vậy, người trì kinh này thường gánh vác trọng trách của đạo Vô thượng Bồ-đề, đưa chúng sinh ra khỏi đường sinh tử, tuy chưa độ mình mà đã độ người. Ví như người thuyền trưởng bị bệnh nặng, bốn đại không an ổn, dừng ở bờ này, nhưng có thuyền bè kiên cố, thường sắm đủ vật dụng để cung cấp cho mọi người đi sang bờ kia. Cũng vậy, người trì kinh này tuy thân còn vướng nghiệp hữu lậu nơi năm đường, bị một trăm tám ngàn bệnh nặng trói buộc, dừng ở bờ vô minh, lão, tử nhưng có kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa để cứu độ chúng sinh. Chúng sinh nào có thể đi theo lời dạy mà tu hành thì vượt bờ sinh tử.

Này thiện nam! Đây là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ ba của kinh này.

Này thiện nam! Năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ tư của kinh này: Chúng sinh nào được nghe kinh này, dù chỉ đọc một lần, một bài kệ hoặc một câu thì được ý tưởng mạnh mẽ, tuy chưa độ mình mà có thể độ người, được làm quyến thuộc của Bồ-tát. Chư Phật, Như Lai thường hướng về người ấy để thuyết pháp. Người ấy nghe rồi có thể thọ trì, tùy thuận, chuyên vì người khác, tùy nghi nói pháp.

Này thiện nam! Người ấy giống như vương tử mới được phu nhân nhà vua sinh ra, dù chỉ một ngày, hai ngày cho đến bảy ngày, hoặc một tháng, hai tháng cho đến bảy tháng, hoặc một năm, hai năm cho đến bảy năm, tuy chưa có khả năng cai trị đất nước nhưng đã được thần dân sùng kính, được làm bạn với các Đại vương tử khác, được vua và phu nhân thương yêu hết mực, thường cùng dạy bảo. Vì sao? Vì còn bé nhỏ.

Này thiện nam! Người trì kinh này cũng vậy, chư Phật là vua, kinh này là phu nhân, cùng nhau hòa hợp sinh ra con là Bồ-tát. Bồ-tát nào được nghe kinh này dù chỉ

đọc một bài kệ hoặc một câu, hoặc một lần, hai lần, mười lần cho đến trăm ngàn vạn ức hằng hà sa vô lượng, vô số lần, tuy chưa thể nhập vào lý chân như cao tột, chưa vận chuyển pháp luân như tiếng sấm Phạm âm làm chấn động tam thiên đại thiên thế giới nhưng đã được bốn chúng và tám bộ kính ngưỡng tôn sùng, được làm quyến thuộc của các Đại Bồ-tát, thâm nhập vào pháp bí mật của chư Phật. Người ấy giảng pháp không sai trái, lỗi lầm, thường được chư Phật hộ niệm, che chở bằng lòng từ ái vì mới học đạo.

Này thiện nam! Đây là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ tư của kinh này.

Này thiện nam! Năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ năm của kinh này: Khi Phật còn tại thế, hay sau khi Phật diệt độ, thiện nam, tín nữ nào thọ trì, đọc tụng, biên chép kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa thậm thâm vô thượng này, thì người ấy tuy còn bị các phiền não trói buộc, chưa xa lìa việc làm của phàm phu nhưng có thể thị hiện đạo Bồ-đề, kéo dài một ngày làm một trăm kiếp, một trăm kiếp có thể rút ngắn lại thành một ngày, làm cho chúng sinh kính phục tin theo.

Này thiện nam! Người ấy cũng giống như rồng con mới sinh ra được bảy ngày có thể nổi mây nhưng không tuôn mưa được. Này thiện nam, đây là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ năm của kinh này.

Này thiện nam! Năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ sáu của kinh này: Khi Phật còn tại thế hoặc sau khi Phật diệt độ, thiện nam, tín nữ nào thọ trì, đọc tụng kinh này thì người ấy tuy có đủ phiền não mà vẫn giảng pháp làm cho chúng sinh không còn phiền não sinh tử, đoạn tất cả khổ. Chúng sinh nghe rồi đắc pháp, đắc đạo, đắc quả giống như chư Phật Như Lai.

Ví như vương tử, tuy còn thơ ấu nhưng lúc nhà vua đi tuần du hay bị bệnh nên ủy thác việc nước cho vương tử. Khi ấy vương tử y theo sắc lệnh của nhà vua, truyền lệnh cho các quần thần, bá quan văn võ đem pháp luật chân chánh truyền dạy cho nhân dân, cả nước đều được yên vui giống như lúc nhà vua cai trị đất nước cũng vậy, dù Phật còn tại thế hay sau khi Phật diệt độ, thiện nam, tín nữ nào trì kinh này, tuy chưa trụ vào Sơ địa bất động nhưng vâng theo lời Phật dạy đem giáo pháp của Ngài giảng thuyết cho chúng sinh, họ nghe xong đều nhất tâm tu hành, đoạn trừ phiền não, đắc pháp, đắc đạo, đắc quả.

Này thiện nam! Đây là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ sáu của kinh này.

Này thiện nam! Năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ bảy của kinh này: Khi Phật còn tại thế hoặc sau khi Phật diệt độ, thiện nam, tín nữ nào nghe kinh này mà vui mừng tin theo, thọ trì, đọc tụng, biên chép, giải nói như pháp tu hành, phát tâm Bồ-đề, sinh các căn lành khởi tâm đại Bi muốn cứu độ tất cả chúng sinh khổ não, tuy chưa tu hành sáu pháp Ba-la-mật nhưng sáu pháp Ba-la-mật tự nhiên hiển hiện, ngay ở thân này được Vô sinh pháp nhẫn, sinh tử phiền não tức thời bị hoại diệt, được lên ngôi Thất địa và quả vị Đại Bồ-tát. Thí như dũng sĩ dẹp giặc cho nhà vua. Khi thắng trận trở về vua rất vui mừng liền ban thưởng một nửa đất nước.

Cũng vậy, thiện nam, tín nữ trì kinh này là bậc dũng mãnh nhất, Pháp bảo sáu Độ không cầu mà tự có, oán địch sinh tử tự nhiên bại hoại, chứng Vô sinh pháp nhẫn, được phong thưởng nửa cõi Phật bảo, sống an vui.

Này thiện nam! Đây là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ bảy của kinh này.

Này thiện nam! Năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ tám của kinh này: Khi

Phật còn tại thế hoặc sau khi Phật diệt độ, thiện nam, tín nữ nào được nghe kinh này mà kính tin xem như thân Phật, ưa thích kinh này, thọ trì, đọc tụng, biên chép, như pháp tu hành, kiên trì giữ giới, nhẫn nhục và hành Bố thí độ, phát tâm Từ bi rộng lớn đem kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa Vô thượng giảng thuyết cho người. Người nào trước đây không tin tội phước thì đem kinh này chỉ dạy và dùng vô số phương tiện khuyến hóa cho họ tin theo. Nhờ oai lực của kinh này làm cho người ấy được tỏ rõ mà quay về chánh đạo, đã phát tín tâm, dũng mãnh tinh tấn đều nhờ oai lực được nghe kinh này mà đắc đạo, đắc quả. Vì thế, thiện nam, tín nữ ấy ngay nơi thân này được Vô sinh pháp nhẫn mà tiến lên địa vị trên, được làm quyến thuộc của các Bồ-tát nên được thành tựu chúng sinh, làm thanh tịnh cõi Phật, không bao lâu sẽ thành Vô thượng Bồ-đề.

Này thiện nam! Đây là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ tám của kinh này.

Này thiện nam! Năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ chín của kinh này: Khi Phật còn tại thế hoặc sau khi Phật diệt độ, thiện nam, tín nữ nào được nghe kinh này hết sức vui mừng như được điều chưa từng có, rồi thọ trì, đọc tụng, biên chép, cúng dường, giảng giải phân biệt kinh này cho người khác nghe thì những nghiệp chướng nặng xưa kia còn sót lại liền tiêu tan, thân tâm thanh tịnh, biện luận thông suốt lần lượt trang nghiêm các Ba-la-mật, được các môn Tam-muội, được Tam-muội Thủ-lăng-nghiêm.

Nhập vào môn Tổng trì, được năng lực tinh tấn vượt lên ngôi thượng địa, phân thân khắp mười phương, cứu vớt chúng sinh đang bị đau khổ, trong hai mươi lăm cõi đều được giải thoát. Vì vậy, kinh này có năng lực như thế.

Này thiện nam! Đây là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ chín của kinh này.

Này thiện nam! Năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ mười của kinh này: Khi Phật còn tại thế hoặc sau khi Phật diệt độ, thiện nam, tín nữ nào được nghe kinh này mà phát tâm hoan hỷ chưa từng có, tự mình thọ trì, đọc tụng, biên chép, cúng dường, y theo giáo pháp mà tu hành và khuyến khích người tại gia, xuất gia thọ trì, đọc tụng, biên chép, cúng dường giảng thuyết như pháp tu hành khiến cho người khác nhờ năng lực kinh này mà tu hành đắc đạo, đắc quả đều do tâm Từ bi giáo hóa của thiện nam, tín nữ phát sinh.

Cho nên, thiện nam, tín nữ ấy ngay thân này được Vô thượng Đà-la-ni ở địa vị phàm phu tự nhiên ngay lúc ban đầu đã phát ra vô số tăng-kỳ đại nguyện rộng lớn, có khả năng cứu độ tất cả chúng sinh, thành tựu đại Bi, có thể cứu khổ, huân tập căn lành, lợi ích tất cả chúng sinh, rưới nước chánh pháp thấm nhuần đất khô, đem thuốc pháp ban cho chúng sinh được an lạc, dần dần vượt lên ngôi Pháp vân địa, ân đức thấm nhuần khắp cả, Từ bi không phân biệt, dẫn dắt chúng sinh khổ não đi vào kiến đạo. Vì vậy, không bao lâu người ấy được thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này thiện nam! Đây là năng lực công đức không thể nghĩ bàn thứ mười của kinh này.

Này thiện nam! Như vậy kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa vô thượng này có năng lực đại oai thần, tôn quý cao thượng làm cho tất cả phàm phu đều chứng quả Thánh, mãi mãi xa lìa sinh tử, được an vui tự tại. Vì vậy, kinh này gọi là Vô Lượng Nghĩa. Kinh này làm cho tất cả chúng sinh ở địa vị phàm phu khởi mầm đạo Bồ-tát, làm cho công đức lớn lên tươi tốt. Vì vậy, kinh này gọi là năng lực công đức không thể nghĩ bàn.

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm cùng tám vạn Đại Bồ-tát đồng thanh bạch

Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn đã nói kinh Đại Thừa Vô Lượng Nghĩa vi diệu thậm thâm vô thượng, nghĩa lý chân chánh, tôn quý cao tột được chư Phật ba đời giữ gìn, không bị tà ma ngoại đạo xen vào, không bị tà kiến sinh tử hủy hoại. Vì thế, kinh này có mười năng lực công đức không thể nghĩ bàn như vậy, làm cho tất cả chúng sinh được lợi ích lớn, làm cho các Đại Bồ-tát đều được Tam-muội Vô lượng nghĩa hoặc được trăm ngàn Đà-la-ni, hoặc được các địa, các nhẫn của Bồ-tát, hoặc được Duyên giác, chứng bốn đạo quả của A-la-hán. Xin Thế Tôn rủ lòng Từ bi thương xót thuyết pháp ấy cho chúng con, làm cho chúng con được pháp lợi lớn đặc biệt chưa từng có. Lòng từ mẫn của Thế Tôn chúng con khó báo đáp được.

Bấy giờ tam thiên đại thiên thế giới chấn động sáu cách. Ở trên không trung lại mưa xuống các loại hoa, hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen vàng, hoa sen trắng và vô số hương trời, y trời, anh lạc trời, bảo châu vô giá cõi trời từ trên hư không xoay tròn, rơi xuống để cúng dường chư Phật, Bồ-tát và đại chúng Thanh văn. Các món ăn cõi trời, bình bát cõi trời, trăm vị thơm ngon ở cõi trời, nếu ai thấy sắc, ngửi hương đều no đủ. Khắp nơi an trí cờ trời, phướn trời, lọng trời, nhạc cụ vi diệu tấu nhạc cõi trời tán thán Đức Phật.

Ở phương Đông, hằng hà sa số thế giới chư Phật cũng chấn động sáu cách, cũng mưa các loại hoa trời, hương trời, y trời, anh lạc trời, bảo châu vô giá cõi trời, các món ăn cõi trời, bình bát cõi trời, trăm vị thơm ngon ở cõi trời, nếu ai thấy sắc, ngửi hương đều no đủ. Cờ trời, phướn trời, lọng trời, nhạc cụ cõi trời tấu nhạc trời để tán thán, cúng dường Đức Phật và đại chúng Bồ-tát, Thanh văn. Phương Nam, tây, Bắc, bốn góc, trên, dưới cũng như vậy.

Bấy giờ, Đức Phật bảo Đại Bồ-tát Đại Trang Nghiêm và tám vạn Đại Bồ-tát:

–Đối với kinh này, các ông nên hết lòng cung kính, như pháp tu hành, giáo hóa rộng rãi khắp nơi, ngày đêm ân cần, tinh tấn giữ gìn kinh này, làm cho chúng sinh đều được pháp lợi. Các ông thật là bậc đại Từ bi, dùng nguyện lực thần thông giữ gìn kinh này, chớ để gián đoạn. Vào đời sau phải lưu hành rộng khắp cõi Nam Diêm-phù-đề làm cho chúng sinh được thấy, nghe, đọc, tụng, biên chép, cúng dường. Nhờ các việc ấy, mà khiến các ông mau thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Khi ấy, Đại Bồ-tát Trang Nghiêm cùng tám vạn Đại Bồ-tát, đứng dậy đi đến chỗ Phật, đảnh lễ dưới chân, đi quanh trăm ngàn vòng, rồi quỳ trước Đức Phật đồng thanh thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con hết sức vui mừng được Thế Tôn rủ lòng thương xót giảng nói kinh này. Chúng con xin cung kính vâng theo lời Phật dạy. Sau khi Như Lai diệt độ, chúng con sẽ lưu truyền kinh này rộng rãi khắp nơi để cho chúng sinh thọ trì, đọc, tụng, biên chép, cúng dường.

Cúi xin Thế Tôn chớ có lo buồn. Bằng nguyện lực, chúng con sẽ làm cho chúng sinh đều được thấy, nghe, đọc, tụng, biên chép, cúng dường để được oai thần lực của kinh này.

Đức Phật khen:

–Lành thay, lành thay! Này thiện nam! Các ông thật là Phật tử, lòng đại Từ bi của các ông thường cứu giúp người gặp nguy hiểm và nhổ sạch mọi khổ đau, là ruộng phước tốt của chúng sinh, là người dẫn đường tài giỏi, là chỗ nương tựa, là đại thí chủ thường đem pháp lợi ban bố cho tất cả chúng sinh.

Bấy giờ, đại chúng đều hoan hỷ, thọ trì, đảnh lễ Phật rồi lui ra.

❑